

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS - ST

Ngày 10/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Phan Thị Huyền;

2/ Ông Đỗ Trung Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Sơn** – Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Mai Linh** – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/TLHS - ST ngày 13 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Mạnh T; tên gọi khác: Không; sinh ngày 15 tháng 6 năm 1992; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã Ch, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Qu tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Trần Văn H và bà: Phan Thị Th; có vợ là Lục Thị L; con: Có 01 con, sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Ông Nông Văn Qu; sinh năm 1951 (đã chết).

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại Nông Văn Qu:

+ Bà Nông Thị Y; sinh năm 1957 (Là vợ của ông Qu); trú tại: Tổ 6, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

+ Chị Nông Thị Ng; sinh năm 1976 (Là con gái của ông Qu); trú tại: Thôn Kh, xã N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

+ Anh Nông Văn T; sinh năm 1979 (Là con trai của ông Qu); trú tại: Tổ 6, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Người đại diện theo ủy quyền của Bà Y và chị Ng: Anh Nông Văn T (Theo biên bản họp gia đình ngày 03/5/2021).

Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 20/4/2021, Trần Mạnh T (sinh năm 1992, trú tại Thôn N, xã Ch, huyện B, tỉnh Bắc Kạn) một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 97B1 – 962.94 đi từ nhà tại xã Ch, huyện B, tỉnh Bắc Kạn theo đường Qu lộ 3 để xuống tỉnh Bắc Ninh làm việc.

Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô theo hướng Cao Bằng - Hà Nội đến đoạn đường thuộc tổ 4, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn thì quan sát thấy phía trước, cách xe của T khoảng 100 mét có chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 97AA – 043.45 do ông Nông Văn Qu (sinh năm 1951, trú tại tổ 6, phường X, thành phố B) điều khiển đi cùng chiều với xe của T, trên làn đường dành cho xe cơ giới, cách vạch sơn liền màu trắng (phía mép đường bên phải hướng Cao Bằng – Hà Nội) khoảng 60cm. Nhưng T không giảm tốc độ để giữ khoảng cách an toàn mà vẫn tiếp tục điều khiển xe mô tô đi giữa làn đường, chạy với tốc độ khoảng 60Km/h. Khi đi đến đoạn Km 146+100, xe của T cách xe của ông Qu khoảng 4 mét, thì ông Qu đột ngột điều khiển xe rẽ sang trái, không bật đèn tín hiệu xi nhan rẽ trái, do khoảng cách quá gần nên Trần Mạnh T đã đâm phanh và điều khiển xe rẽ sang trái để tránh, nhưng không tránh được nên bánh xe phía trước của xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 962.94 do T điều khiển đã đâm vào chân dẫm phía trước bên trái xe gắn máy biển kiểm soát 97AA – 043.45 do ông Qu điều khiển, làm hai xe đổ xuống đường đè lên nhau, trượt về phía trước 14,9m thì dừng lại. Hậu quả Trần Mạnh T và ông Nông Văn Qu đều bị thương tích, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn, sau đó ông Qu tử vong, hai xe bị hư hỏng.

Kết quả kiểm tra, Trần Mạnh T có giấy phép lái xe hạng A1 phù hợp với loại xe điều khiển theo quy định, tiến hành đo nồng độ cồn của T tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Kạn, kết quả trong hơi thở không có nồng độ cồn.

Kết quả xét nghiệm hóa sinh đối với ông Nông Văn Qu, cho kết quả nồng độ Ethanol (cồn) là 4,15mg/100ml.

Cơ quan CSĐT - Công an thành phố B đã phối hợp với các lực lượng có liên quan tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường đã bị xáo trộn một phần do quá trình đưa người bị thương đi cấp cứu. Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, không bị che khuất về tầm nhìn, có 01 biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên (Biển số 207a) và 01 biển cảnh báo trẻ em (Biển W225) được dựng ở bên phải đường hướng Cao Bằng - Hà Nội không bị che khuất. Mặt đường được trải nhựa áp phan không duy tu cải tạo, là đường hai chiều có vạch sơn màu vàng đứt đoạn giữa lòng đường, lòng đường rộng 11m, tầm nhìn khoảng 300m.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí phương tiện, tang vật dấu vết: Vị trí số 1 và vị trí số 2 là dấu vết cày trượt đứt đoạn in trên mặt đường, vị trí số 3 là dấu vết cày trượt in trên mặt đường, vị trí 4 là nhóm dấu vết giày, dép, mảnh nhựa vỡ, vị trí số 5 là nhóm dấu vết màu nâu đỏ, vị trí số 6 là nhóm dấu vết 02 mũ bảo hiểm (một mũ nửa đầu, một mũ chụp cằm) và mảnh nhựa vỡ, vị trí số 7 là xe mô tô biển kiểm soát 97B1 - 962.94, vị trí số 8 là xe gắn máy biển kiểm soát 97AA - 043.45.

Xác định: cột mốc H1/146 được dựng phía trong mép đường bên trái hướng Cao Bằng - Hà Nội làm mốc chuẩn. Lấy mép đường bên trái hướng Cao Bằng - Hà Nội làm mép chuẩn 1. Lấy mép đường bên phải hướng Cao Bằng - Hà Nội làm mép chuẩn 2. Lấy mép gần nhất vạch sơn vàng đứt đoạn giữa hai lòng đường làm mép chuẩn 3. Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng Cao Bằng - Hà Nội.

- Quan sát tại hiện trường khu vực nơi xảy ra tai nạn hướng Cao Bằng – Hà Nội tại lề đường bên phải thấy 01 biển cảnh báo trẻ em (Biển W225) không bị che khuất tầm nhìn, quan sát tiếp từ biển báo W225 thấy 01 biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên (Biển báo 207a) cao 2m95 không bị che khuất tầm nhìn, từ biển báo W225 đến biển báo 207a là 56m40. Tại làn đường bên trái hướng Cao Bằng - Hà Nội là lối rẽ xuống trường Trung học cơ sở Xuất Hoá.

- Quan sát tại hiện trường thấy dấu vết cày trượt đứt đoạn in trên mặt đường (quy định là vị trí số 1), điểm đầu thuộc làn đường bên phải, điểm cuối kết thúc thuộc làn đường bên trái theo hướng Cao Bằng – Hà Nội có kích thước 14m90 x 2cm, tiến hành đo đạc: Đầu vị trí 1 đến mép chuẩn 1 là 6m20, đến mép chuẩn 2 là 4m95, đến mép chuẩn 3 là 20cm, đến mốc chuẩn là 16m55, đến biển 207a là 71m50, cuối vị trí 1 đến mép chuẩn 1 là 2m, đến mốc chuẩn là 3m70.

- Vị trí số 2 là dấu vết cày trượt đứt đoạn in trên mặt đường hướng Cao Bằng – Hà Nội, điểm đầu vị trí số 2 cách đầu vị trí số 1 là 26cm, điểm cuối kết thúc thuộc làn đường bên trái tại cần đạp số xe gắn máy BKS 97AA - 043.45 có

kích thước 20m50 x 2,5cm x sâu 0,3cm, tiến hành đo đạc: Đầu vị trí 2 đến mép chuẩn 1 là 6m37, đến mép chuẩn 2 là 4m78, đến mốc chuẩn 16m45, mép chuẩn 3 là 35cm. Cuối vị trí 2 đến mép chuẩn 1 là 96cm, đến mốc chuẩn là 5m57.

- Quan sát từ vị trí số 2 hướng Cao Bằng – Hà Nội tại làn đường bên phải thấy dấu vết cày trượt in trên mặt đường là vị trí số 3, điểm đầu vị trí số 3 cách đầu vị trí số 2 là 6m90, điểm cuối kết thúc tại chân dầm phải phía trước xe gắn máy BKS 97AA- 043.45 kích thước 13m60 x 2,5cm, tiến hành đo đạc : Đầu vị trí 3 đến mép chuẩn 1 là 4m68, đến mốc chuẩn là 10m. Cuối vị trí 3 đến mép chuẩn 1 là 75cm, đến mốc chuẩn là 5m59.

- Tại khu vực giữa làn đường nơi xảy ra tai nạn thấy nhiều dấu vết gồm 01 chiếc giày màu đen, 02 chiếc dép quai màu nâu, nhiều mảnh nhựa vỡ tập trung trên diện 7m90 x 1m90, quy định là vị trí số 4, tiến hành đo đạc: từ T vị trí 4 đến mép chuẩn 1 là 5m45, đến mốc chuẩn là 5m87.

- Từ vị trí 4 tại làn đường bên trái hướng Cao Bằng - Hà Nội thấy nhóm dấu vết màu nâu đỏ nhỏ giọt về phía trong mép đường bên trái tập trung trên diện 4m90 x 1m20, quy định là vị trí số 5, tiến hành đo đạc: từ T vị trí 5 đến mép chuẩn 1 là 3m35, đến mốc chuẩn là 5m18.

- Quan sát khu vực mép đường hướng Cao Bằng - Hà Nội tại làn đường bên trái thấy 01 một mũ bảo hiểm màu trắng (mũ nửa đầu), 01 mũ bảo hiểm màu đen (mũ chụp cằm), các mảnh nhựa vỡ tập trung trên diện 3m90 x 40cm, quy định là vị trí số 6, đo đạc: từ T vị trí 6 đến mép chuẩn 1 là 1m10, đến mốc chuẩn là 4m30, từ T vị trí 6 đến T vị trí 5 là 90cm.

- Quan sát tại làn đường bên trái phía khu vực mép đường hướng Cao Bằng - Hà Nội thấy xe mô tô BKS 97B1 - 962.94 nằm đổ nghiêng phải đầu hướng bắc, đuôi hướng nam quy định là vị trí số 7, đo đạc: từ trục trước vị trí 7 đến mép chuẩn 1 là 1m68, đến mốc chuẩn là 5m80, đến mép chuẩn 3 là 3m60, đến đầu vị trí 1 là 19m80.

- Quan sát phía dưới bên phải vị trí 7 là xe gắn máy BKS 97AA - 043.45 nằm đổ nghiêng phải đầu xe quay hướng bắc đuôi xe quay hướng nam quy định là vị trí 8, đo đạc: từ trục trước vị trí 8 đến mốc chuẩn là 5m35, nằm trên mép chuẩn 1. Từ trục sau vị trí 8 đến mốc chuẩn là 5m72, đến mép chuẩn 1 là 1m24, đến mép chuẩn 3 là 4m05.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định điểm va chạm giữa xe mô tô BKS 97B1 – 962.94 với xe gắn máy BKS 97AA - 043.45 thuộc làn đường bên phải hướng Cao Bằng – Hà Nội.

Kết quả khám nghiệm tử thi cho thấy: Vùng thái dương phải có một đám bầm tím sung nề, da đầu xước mất da nông kích thước 5cm x 3cm, cách 3cm trên đỉnh đầu vành tai phải. Vùng thái dương gò má phải có một đám bầm tím trầy xước mất da nông, kích thước 4cm x 01cm, cách sau đuôi mắt phải 02cm. Vùng trán trái có một đám bầm tím da, xước mất da nông, tập trung trên diện 8cm x 02cm. Gò má trái sát bờ dưới mi mắt trái có một vết bầm tím xước mất da nông, kích thước 02cm x 1,5cm. Sờ nắn vùng cổ thấy cổ lỏng lẻo, dấu hiệu “lúc lắc” cổ rõ. Sờ nắn ép cung xương sườn bên trái thấy gãy các xương sườn số 2,3,4,5 cung trước bên trái. Sờ nắn thấy bụng chướng căng. Mu bàn tay, các ngón tai phải rách toạc da lộ gân, cơ nhăm nhở không rõ hình, vỡ xương đốt 1 ngón 5 tay phải. Đoạn trên cẳng chân trái bầm tím sung nề, có vết thủng da, tổ chức dưới da, sờ nắn thấy lạo xạo gãy hở 1/3 trên hai xương cẳng chân trái; cổ chân trái dập nát, vỡ bột xương mắt cá ra ngoài. Tiến hành mổ tối thiểu vào khoang liên sườn 8,9 trên đường rạch giữa bên trái, thăm dò có nhiều máu lỏng chảy ra, các tạng khác không tiến hành mổ.

Tiến hành khám nghiệm phương tiện đối với xe gắn máy BKS 97AA - 043.45 thấy: Gương chiếu hậu bên trái xoay khỏi vị trí ban đầu; Cụm đèn chiếu sáng bung bật các chốt hạ; Phần giỏ xe mốp méo biến dạng trượt xước phần nhựa để lộ kim loại chiều hướng từ trước về sau kích thước 6,5 x 17cm; Gương chiếu hậu bên phải phần gương vỡ hoàn toàn, mặt sau gáo gương có vết trượt xước không rõ chiều hướng kích thước 9,5 x 2cm; Cụm đèn báo tín hiệu phía trước bên phải bung bật trượt xước không rõ chiều hướng kích thước 4 x 2cm; Đầu tay phanh phía trước bên phải có vết trượt xước không rõ chiều hướng kích thước 1 x 1cm; Cánh yếm phía trước bên trái nứt vỡ kích thước 27 x 1,3cm; Khung kim loại bảo vệ máy phía trước bên trái cong vênh khỏi vị trí ban đầu; Phần ốp máy mặt ngoài có vết trượt xước kim loại nứt vỡ kích thước 16 x 9cm; Chân dầm phía trước bên trái cong vênh khỏi vị trí ban đầu mất phần cao su đế chân; Chân dầm phía trước bên phải cong gập từ trước về sau, phần đầu cao su bị rách để lộ phần kim loại kích thước 5 x 4cm; Mặt ngoài phần bảo vệ ống xả phía đuôi có vết trượt xước kim loại chiều hướng từ dưới lên trên kích thước 10 x 4cm; Cụm đèn báo tín hiệu phía sau bên phải có vết trượt xước kích thước 6 x 1cm, phần khung kim loại bảo vệ phía trên cong gập từ trên xuống dưới; Cụm đèn phía sau nứt vỡ bung bật các chốt hãm; Mặt ngoài bên trái yên xe có vết nứt rách trượt xước chiều hướng từ trước về sau kích thước 27 x 7cm; Mặt ngoài yên xe bên phải bám dính bùn đất kích thước 6 x 7cm.

Khám nghiệm phương tiện đối với xe mô tô BKS 97B1 - 962.94 thấy: Gương chiếu hậu bên trái rời khỏi vị trí ban đầu. Đầu tay nắm phía trước bên trái có vết trượt xước bám dính bùn đất không rõ chiều hướng kích thước 3 x 2,5cm.

Ốp nhựa cụm đèn chiếu sáng và mặt đồng hồ bung bật các chốt hạ. Mặt nạ phía trước nứt vỡ. Cụm đèn báo tín hiệu phía trước bên phải nứt vỡ hoàn toàn. Trước bên trái (trục gắn bánh) cong vênh. Chấn bụn phía trước nứt vỡ trượt xước chiều hướng từ trước về sau kích thước 30 x 8cm. Lớp phía trước hết hơi, mặt lặn bên trái có vết trượt xước kích thước 45 x 3,5cm. Tại mặt ngoài bên phải đĩa phanh phía trước bám dính chất màu nâu đỏ kích thước 10 x 6cm. Cánh yếm phía trước bên trái nứt vỡ bung bật các chốt hãm. Cánh yếm phía trước bên phải nứt vỡ hoàn toàn để lộ phần máy và dây dẫn. Cần số cong vênh từ ngoài vào trong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 16/TT ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Kạn kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa chấn thương đụng dập phần mềm, đa chấn thương gãy xương;*
- Tràn máu khoang ngực trái*

2. Nguyên nhân chết: Nông Văn Qu chết do sock (sốc) mất máu cấp không hồi phục. Nguyên nhân do chấn thương đụng rất mạnh gây dập phổi."

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33 ngày 05/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố B xác định giá trị thiệt hại của chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97B1 – 962.94 là 3.070.000đ (Ba triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng chẵn).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 35 ngày 05/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố B xác định giá trị thiệt hại của chiếc xe gắn máy biển kiểm soát 97AA – 043.45 là 2.130.000đ (Hai triệu một trăm ba mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, truy tố, Trần Mạnh T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 85.000.000 đồng cho đại diện gia đình bị hại Nông Văn Qu. Gia đình bị hại đã nhận đủ tiền bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT – VKSTPBK, ngày 10 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Trần Mạnh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều luật có nội dung:

“ 1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các

trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

Tại phiên toà:

* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh T từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong và không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Trần Mạnh T 01 giấy phép lái xe mô tô số/No: 060164001262 mang tên Trần Mạnh T.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo Trần Mạnh T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong theo yêu cầu của đại diện gia đình bị hại; bố đẻ của bị cáo là ông Trần Văn H được nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang, bị hại cũng có lỗi và đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

* Người đại diện hợp pháp của bị hại Nông Văn Qu là anh Nông Văn T vắng mặt tại phiên tòa đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt trong đó nói rõ về trách nhiệm dân sự các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, nay người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Trần Mạnh T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do vậy có căn cứ xác định:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 20/4/2021, tại Km 146 + 100 QL3 thuộc tổ 4, phường X, thành phố B, Trần Mạnh T có hành vi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1 - 962.94 chạy với tốc độ khoảng 60km/giờ, theo hướng Cao Bằng - Hà Nội, đã không chú ý quan sát biển cảnh báo nguy hiểm để giảm tốc độ, giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình, để có thể dừng lại một cách an toàn theo quy định, dẫn đến xe mô tô của T điều khiển đâm vào phần chân dầm phía trước, bên trái của xe gắn máy biển kiểm soát 97AA- 043.45 đi cùng chiều phía trước, do ông Nông Văn Qu điều khiển đang chuyển hướng rẽ sang trái (không bật đèn tín hiệu xi nhan rẽ trái), làm hai xe đổ xuống đường đè lên nhau, trượt về phía trước 14,9m mới dừng lại. Hậu quả ông Qu tử vong, xe gắn máy biển kiểm soát 97AA- 043.45 của ông Qu bị hư hỏng, giá trị thiệt hại 2.130.000 đồng.

Hành vi nêu trên của Trần Mạnh T đã vi phạm quy định tại khoản 1, Điều 12 Luật Giao thông đường bộ năm 2008; vi phạm khoản 3 Điều 4, khoản 1 Điều 5 và điểm a khoản 2 Điều 11 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải.

Luật giao thông đường bộ năm 2008 quy định:

"Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ...

2."

Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định:

Điều 4. Nguyên tắc chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách khi điều khiển phương tiện trên đường bộ: *"1 ...;*

3, Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải điều khiển xe chạy với tốc độ phù hợp với điều kiện của cầu, đường, mật độ giao thông, địa hình, thời tiết và các yếu tố ảnh hưởng khác để đảm bảo an toàn giao thông."

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

" Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có cảnh báo nguy hiểm...";

Điều 11. Khoảng cách an toàn giữa hai xe khi tham gia giao thông trên đường.

Điều a, khoản 2 quy định: *Trong điều kiện mặt đường khô ráo, khoảng cách an toàn ứng với mỗi tốc độ được quy định như sau: Tốc độ lưu hành 60km/h, khoảng cách an toàn tối thiểu là 35 mét...*

Khi điều khiển xe chạy với tốc độ dưới 60km/h, người lái xe phải chủ động giữ khoảng cách an toàn phù hợp với xe chạy liền trước xe của mình; khoảng cách này tùy thuộc vào mật độ phương tiện, tình hình giao thông thực tế để đảm bảo an toàn giao thông.

Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm quy định của nhà nước về đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng, tài sản của người khác, xâm phạm đến an

toàn công cộng, trật tự công cộng tại địa phương nên cần xử lý theo pháp luật hình sự.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Trần Văn Hùng được nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang; trong vụ án này người bị hại cũng có lỗi là khi điều khiển xe gắn máy đã chuyển hướng xe đột ngột không chú ý quan sát, không bật đèn tín hiệu để xin rẽ sang trái, đây cũng là một phần nguyên nhân dẫn đến việc xảy ra tai nạn; bên cạnh đó người đại diện hợp pháp của bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng phù hợp với các quy định của pháp luật nhưng vẫn đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được ở ngoài xã hội tu dưỡng, rèn luyện, sửa chữa sai phạm của mình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt đã có đơn đề nghị xử vắng mặt trong đơn nói rõ không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, do vậy HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Trần Mạnh T 01 giấy phép lái xe mô tô số/No: 060164001262 mang tên Trần Mạnh T.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Trong vụ án này, đối với ông Nông Văn Qu điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 97AA – 043.45 cùng chiều phía trước với xe của Trần Mạnh T, ông Qu đã chuyển hướng xe đột ngột không chú ý quan sát, không bật đèn tín hiệu để xin rẽ sang trái (vi phạm khoản 1 Điều 15 Luật giao thông đường bộ), cũng là một phần nguyên nhân dẫn đến việc xe mô tô biển kiểm soát 97B1-962.94 do Trần Mạnh T điều khiển phía sau đâm vào xe mô tô 97AA – 043.45 do ông Qu điều khiển. Ông Nông Văn Qu còn vi phạm về việc điều khiển xe gắn máy khi trong người có nồng độ cồn là 4,15mg/100ml khí thở (vi phạm khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của Rượu, Bia, sử dụng khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008), nên trong vụ án này, xác định ông Nông Văn Qu cũng có lỗi một phần. Tuy nhiên ông Qu đã chết nên không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Mạnh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh T 15 (*Mười lăm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (*Ba mươi*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Ch, huyện B, tỉnh Bắc Kạn giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Trần Mạnh T 01 giấy phép lái xe mô tô số/No: 060164001262 mang tên Trần Mạnh T.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo Trần Mạnh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSNDTP Bắc Kạn;
- Công an TP Bắc Kạn;
- THADS TP Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người ĐDHP của bị hại;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu VT.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nguyệt Thu

